

## PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

### BỘ NGOẠI GIAO

#### BỘ NGOẠI GIAO

Số: 04/2011/SL-LPQT

### THÔNG BÁO HIỆU LỰC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao (Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế) trân trọng thông báo:

*Hiệp định khung giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc Trung Quốc cung cấp cho Việt Nam khoản tín dụng ưu đãi*

ký tại Hà Nội ngày 31 tháng 12 năm 2010, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2010 và gửi kèm Bản sao lục Hiệp định theo quy định Điều 68 Luật nêu trên.

*Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2011*

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**KT. VỤ TRƯỞNG**

**VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ**

**PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**

**HIỆP ĐỊNH KHUNG GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN  
TRUNG HOA VỀ VIỆC TRUNG QUỐC CUNG CẤP CHO VIỆT NAM  
KHOẢN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI**

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, nhằm phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị và hợp tác kinh tế kỹ thuật giữa hai nước, đã đạt được thỏa thuận như sau:

**Điều I**

Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đồng ý cho Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc (Người cho vay) cung cấp cho Bộ Tài chính Việt Nam (Người vay), là cơ quan do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ định, khoản tín dụng ưu đãi không vượt quá 600 triệu Nhân dân tệ (dưới đây gọi tắt là Khoản tín dụng), để sử dụng cho dự án xây dựng Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2. Những chi phí mà Chính phủ Trung Quốc trợ cấp lãi suất cho Khoản tín dụng này sẽ được thanh toán trực tiếp cho Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc.

**Điều II**

Những điều kiện chủ yếu của Khoản tín dụng nói trên như sau:

1. Thời hạn cho vay không quá 15 năm (trong đó bao gồm không quá 5 năm ân hạn);
2. Lãi suất cho vay là 3%/năm.

**Điều III**

Dự án nêu trên đã được Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc tiến hành đánh giá, thẩm định và thông qua.

**Điều IV**

Hiệp định vay cụ thể của Khoản tín dụng nêu trên sẽ do Người vay và Người cho vay bàn bạc và ký kết sau khi Hiệp định này có hiệu lực.

**Điều V**

Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc sẽ thường xuyên kiểm tra tình hình sử dụng Khoản tín dụng nêu trên và sẽ bàn bạc những vấn đề có thể phát sinh trong quá trình thực hiện Hiệp định này.

**Điều VI**

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong ba năm. Nếu trong thời hạn quy định nêu trên mà Người vay và Người cho vay chưa ký được Hiệp định vay của Khoản tín dụng, thì Hiệp định này sẽ tự động chấm dứt hiệu lực.

Hiệp định này ký ngày 31 tháng 12 năm 2010 tại Hà Nội, làm thành hai bản gốc bằng tiếng Việt, tiếng Trung và tiếng Anh, mỗi bên giữ một bản. Mỗi văn bản đều có giá trị ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa các văn bản, thì văn bản tiếng Anh được dùng làm chuẩn./.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Võ Hồng Phúc  
BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN  
TRUNG HOA**

**Tôn Quốc Tường  
ĐẠI SỨ TRUNG QUỐC**